

Số: 169/2020/QĐST- HNGĐ

HL, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:180/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Chu T.T.H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 7, khu 6, phường VH, thành phố HL, Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Vũ H.B**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 7, khu 6, phường VH, thành phố HL, Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu T.T.H và anh Vũ H.B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ H.B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Vũ Đ.P (sinh ngày 16/7/2011) đến khi đủ 18 tuổi. Chị Chu T.T.H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các

thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không vay nợ chung với cá nhân, tổ chức nào.

- Về án phí: Chị Chu T.T.H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Chu T.T.H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002157 ngày 14/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TP Hạ Long
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP Hạ Long
- UBND nơi ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

**B.Q.V**